

Thực trạng giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường tiểu học quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Đặng Thị Ngọc Ánh*

* Trường Đại học Trà Vinh

Received: 9/2/2023; Accepted: 13/2/2023; Published: 7/3/2023

Abstract: From the research results, the article will present the situation of life skills education for primary school students in Binh Tan district, Ho Chi Minh city.

Keywords: Life skills education, primary school, Binh Tan district, Ho Chi Minh city.

1. Mở đầu

Quận Bình Tân được thành lập vào ngày 5 tháng 11 năm 2003. Đây là quận đông dân nhất TPHCM và cũng là quận đông dân nhất trong số các quận thuộc các thành phố trực thuộc trung ương với dân số gần 800.000 dân, gần tương đương với một tỉnh. Qua nghiên cứu tình hình GD & ĐT quận Bình Tân, TPHCM đến kết thúc năm học 2021- 2022; tác giả có thể khái quát như sau: Công tác GD&ĐT ở quận Bình Tân, được sự quan tâm các cấp, các ngành nên từ lúc thành lập quận đến nay, quận đã vượt qua nhiều khó khăn để giải quyết áp lực về dân số do tăng dân cơ học hàng năm để đảm bảo đủ về số trường, lớp, số phòng học đáp ứng nhu cầu học tập của HS trong độ tuổi đi học từ mầm non cho đến trung học cơ sở và phục vụ cho việc nâng cao trình độ dân trí. Dù phát triển khá nhanh nhưng quận chưa đảm bảo trường lớp cho HS được học ngay trên địa bàn phường. HS chủ yếu là con công nhân, lao động phổ thông từ các tỉnh khác đến sinh sống trong các khu dân cư khá phức tạp về an ninh trật tự và các vấn đề xã hội nên ảnh hưởng phần nào đến GDKNS cho HS. Bài viết sẽ trình bày “Thực trạng giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường tiểu học quận Bình Tân thành phố Hồ Chí Minh.”

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Tình hình giáo dục tiểu học quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

Quận Bình Tân có 24 trường TH công lập và 04 trường tư thục; có 01 trường đạt chuẩn Quốc gia, tiên tiến hội nhập (TH An Lạc 3); có 21 trường hạng 1, 01 trường hạng 2 và 02 trường hạng 3. Trong 24 trường TH, có 11 trường có từ 60 lớp trở lên, trong đó có 02 trường trên 80 lớp (TH Bình Trị 1 và TH Ngô Quyền). Tổng số lớp: 1.353 lớp (CL: 1.327, NCL: 26), tăng 31 lớp so với năm học trước. Tổng số phòng học: 1201 phòng. Tổng số HS TH năm học 2021 - 2022 là 57.431 HS, tăng 2.082 em so với năm học trước. Sĩ

số bình quân 43,3 HS/lớp (cao hơn quy định của Bộ GD&ĐT). Tỷ lệ HS học 2 buổi/ngày đạt 41,1%, trong khi đó chương trình GDPT2018 tất cả HS đều phải học 2 buổi/ngày. Số HS TH trên địa bàn quận Bình Tân mỗi năm tăng khá cao (trung bình mỗi năm tăng khoảng trên 3000 em) do dân nhập cư đến từ khắp 63 tỉnh thành trong cả nước. Do đó, trường lớp phải nâng cấp, sửa chữa và xây dựng mới hàng năm nhưng vẫn chưa đáp ứng đủ chỗ học. HS TH được học đủ các môn học theo quy định của Bộ GD&ĐT. Từ năm 2010 đến nay, tất cả các trường đều thực hiện giảng dạy Tiếng Anh (ít nhất 2 tiết/tuần) theo đề án phát triển ngoại ngữ. Bên cạnh đó, môn Tin học cũng được đưa vào cấp TH nhằm để HS (khối lớp 3,4,5) bắt kịp với sự bùng nổ công nghệ thông tin. HS TH ở quận Bình Tân phần lớn là dân nhập cư từ các tỉnh thành khác nên đa số là con công nhân, lao động nghèo, nhà ở trọ. Do đó, việc học ít được phụ huynh quan tâm đúng mực, năng lực tiếp thu hạn chế dẫn đến chất lượng học tập không cao, có sự chênh lệch rõ về chất lượng đào tạo so với các trường trung tâm thành phố. Hằng năm, Phòng GD&ĐT quận đã chủ động tham mưu cùng UBND quận tăng cường trang thiết bị cho trường TH, chỉ đạo các trường thực hiện tốt việc sử dụng 100% ĐDDH được trang bị, tránh lãng phí, chỉ đạo các trường thực hiện xã hội hóa GD để tạo điều kiện tốt nhất cho công tác GD như phụ huynh hỗ trợ mua bảng tương tác, các thiết bị theo hướng hiện đại như máy tính, đèn chiếu projector, trang trí lớp học theo hướng “xanh, sạch, đẹp, tích cực, thân thiện và an toàn”(một phần kinh phí tự chủ của trường, một phần còn lại do phụ huynh đóng góp). Ngoài ra, phòng GD&ĐT luôn thúc đẩy tiến độ xây dựng thêm trường lớp cải tạo phòng học đã xuống cấp do xây dựng trước đây, bỏ những điểm phụ để thuận lợi trong quản lý. Trường lớp phần nào đáp ứng nhu cầu phòng học cho HS tăng hàng năm nhưng không đảm bảo để 100% học 2 buổi/ ngày; cơ sở vật

chất còn nhiều thiếu thốn như không có đủ diện tích xây nhà đa năng, phòng chức năng, diện tích sân chơi nhỏ hẹp không đảm bảo sân để HS tập thể dục đầu giờ, giữa giờ hoặc vui chơi theo quy định. Có thể nói GD quận Tân Bình hiện nay phát triển nhanh chóng về tất cả mọi mặt ở các cấp học nói chung và cấp TH nói riêng. Phát triển từ ĐNGV và CBQL, số lượng HS đến quy mô trường lớp, đầu tư CSVC và trang thiết bị hiện đại. Chất lượng GD của quận Bình Tân bước đầu đạt một số kết quả nhất định, đã khẳng định vị trí, uy tín trong khu vực các quận, huyện lân cận và tạo được niềm tin cho phụ huynh HS.

2.2. Thực trạng hoạt động giáo dục kỹ năng sống quận Bình Tân thành phố Hồ Chí Minh

Để đánh giá đúng, khách quan, trung thực về thực trạng QL hoạt động GDKNS cho HS TH quận Bình Tân, TPHCM; tác giả đã tiến hành khảo sát bằng phiếu với: 180 người, trong đó có:

+ CBQL: 20 CBQL gồm hiệu trưởng, hiệu phó ở 12 trường TH quận Bình Tân, TPHCM.

+ 160 GV tổ trưởng, phó, GV khối lớp 4, 5 ở 12 trường TH quận Bình Tân, TPHCM.

- Địa bàn khảo sát cụ thể: 12/24 trường TH ở địa bàn quận Bình Tân, TPHCM. Cụ thể là các trường TH: Bình Trị Đông A, Bình Trị 1, Phù Đổng, Bình Long, Lạc Hồng, Tân Tạo, Tân Tạo A, An Lạc 2, Bình Hưng Hòa 1, Ngô Quyền. Sau khi xử lý số liệu khảo sát có kết quả như sau:

2.2.1. Thực trạng về nhận thức của cán bộ quản lí, giáo viên về trách nhiệm trong hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh quận Bình Tân thành phố Hồ Chí Minh

Nhận thức về trách nhiệm GDKNS cho HS các trường TH quận Bình Tân, TPHCM (N=180)

TT	Nội dung	Mức độ nhận thức							
		Rất đồng ý		Khá đồng ý		Đồng ý		Không đồng ý	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	GDKNS là trách nhiệm của nhà trường	10	5,6	157	87,2	13	7,2	0	
2	GDKNS là trách nhiệm của gia đình	143	79,4	20	11,1	17	9,5	0	
3	GDKNS là trách nhiệm của xã hội	34	18,9	116	64,4	30	16,7	0	

(Nguồn tác giả khảo sát)

Nhận xét: Qua kết quả khảo sát ở bảng 1. Cho thấy: 3 nội dung GDKNS là trách nhiệm của nhà trường có hầu hết ý kiến đều khá đồng ý và rất đồng ý; cả 3 nội dung trách nhiệm nhà trường, gia đình và xã hội đều

không có ý kiến không đồng ý. Như vậy, nhận thức và trách nhiệm của nhà trường, trong GDKNS cho HS các trường TH quận Bình Tân, TPHCM là rất phù hợp với thực tế hiện nay... Qua những phân tích đánh giá ở trên cho thấy hầu hết CBQL, GV của các trường TH quận Bình Tân, TPHCM đều nhận thức đúng vai trò quan trọng của 3 lực lượng trong hoạt động GDKNS và cần thiết GDKNS trong trường TH. Do đó để thực hiện tốt GDKNS cho HS thì cần phải có sự phối hợp của ở cả 3 môi trường: Nhà trường – Gia đình – Xã hội (100%).

2.2.2. Thực trạng về nội dung chương trình hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh quận Bình Tân thành phố Hồ Chí Minh

Đánh giá thực trạng về một số nội dung GDKNS cho HS các trường TH quận Bình Tân, TPHCM (n=180) cho thấy: Đánh giá thực trạng về một số nội dung GDKNS của HS trường TH quận Bình Tân, TPHCM với nhiều mức độ khác nhau và cũng tương đối nhau. Trừ không đồng ý thì không có. Như vậy qua nhận xét cho thấy số % được đánh giá đồng ý, và khá đồng ý trên 50%; các nội dung còn lại được đánh giá chiếm tỷ lệ rất nhỏ. Tuy nhiên cũng cần quan tâm các nội dung này, cần phải được GD và rèn luyện thêm trong thời gian tới.

2.2.3. Thực trạng xây dựng kế hoạch quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường tiểu học quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Thực trạng thực hiện KHQL hoạt động GDKNS cho HS các trường TH quận Bình Tân, TPHCM (n=180) cho thấy: Nội dung 1,5,6 là ba nội dung có ý kiến không đồng ý nhiều nhất, chiếm tỉ lệ trên 70%. Trong khi đó nội dung 2, 3 có tỉ lệ đồng ý trên 50%. Điều đó cho thấy muốn nâng cao chất lượng của hoạt động GDKNS cho HS TH cần phải “Xây dựng nội dung KHGDNS”, bên cạnh đó cần phải “Xây dựng nhiệm vụ KHGDNS” trong việc GDKNS cho HS, tất cả đều phải lập kế hoạch. Các nội dung còn lại chỉ mức trung bình. Tuy vậy đây cũng là nội dung cần quan tâm kết quả đánh giá này.

2.2.4. Thực trạng tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường tiểu học quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Kết quả khảo sát việc tổ chức hoạt động GDKNS cho HS TH cho thấy: Nội dung có điểm trung bình cao nhất là 2 nội dung 2 và 5 ĐTB 3,42; kế là nội dung 1,7 điểm trung bình 3,33. Như vậy cả 6 nội dung thực hiện đều được xếp loại khá. Song nếu xem xét từng nội dung được đánh giá giá là khá, tốt như các nội dung 1,5. 2,7 có cùng ĐTB 3,28 đến 3,42. Do đó phải huy

hơn nữa việc kết hợp môn học Đạo đức vào GDKNS cho HS; Đưa nội dung GDKNS cho HS vào các buổi lao động, sinh hoạt tập thể và XDKH tuần, tháng, năm về công tác phối hợp của GV chủ nhiệm lớp với Tổ chức Đội; Cần khắc phục đối với các vấn đề ở các nội dung xếp cuối như nội dung 3, 6 có ĐTB: 3,05. Do đó cần quan tâm kết hợp các môn khoa học Tự nhiên và Xã hội lớp 4 và 5, giúp HS hình thành các KNS cụ thể; thông qua các buổi sinh hoạt dưới cờ tiếp tục GDKNS cho HS và làm tốt hơn công tác phối hợp của GV chủ nhiệm lớp với Tổ chức Đội.

2.2.5. Thực trạng chỉ đạo hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường tiểu học quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Kết quả khảo sát việc chỉ đạo hoạt động GDKNS cho HS các trường TH quận Bình Tân, TPHCM. Về công tác chỉ đạo thực hiện KH hoạt động GDKNS cho HS TH, tác giả khảo sát 6 nội dung trên bảng 5. với 180 khách thể kết quả như sau:

Có 4 nội dung (2,5) có điểm trung bình đều lớn hơn 3,25 (theo quy ước) xếp mức độ thực hiện đạt loại tốt: Nội dung 2 có ĐTB (3,33), xếp hạng 1; Nội dung 5 thứ 2 ĐTB (3,28) và nội dung 1 có ĐTB (3,15). Nội dung 3 có ĐTB dưới 3. Căn cứ vào kết quả trên đây, giúp chủ thể QL khi chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động GDKNS cho HS TH cần phát huy và khắc phục các nội dung vừa nêu ra đây.

2.2.6. Thực trạng kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường tiểu học quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Kết quả khảo sát công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động GDKNS cho HS các trường TH quận Bình Tân TPHCM. Kết quả khảo sát công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động GDKNS cho HS các trường TH quận Bình Tân, TPHCM cho thấy. Theo kết quả khảo sát cho thấy cả 4 nội dung đều có điểm trung bình lớn hơn 3,0 (điểm trung bình cao nhất là 3,42 Nội dung 2). Cho nên trong khi xây dựng các biện pháp chủ thể QL cần quan tâm phát huy về nội dung này,

Qua phỏng vấn trực tiếp đối với 3 CBQL và 4 GV có trên 50% ý kiến của CBQL và GV cho rằng các công việc về kiểm tra đánh giá chưa được thực hiện thường xuyên và chưa đạt đầy đủ yêu cầu. Việc báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch GDKNS của các bộ phận còn chung chung, chưa nêu bật được những vướng mắc cần rút kinh nghiệm.

3. Kết luận

Từ kết quả khảo sát thực trạng QL hoạt động GDKNS cho HS các trường TH quận Bình Tân, TPHCM; tác giả có thể rút ra những đánh giá chung

sau: Trong những năm gần đây chất lượng GD ở TH nói chung được nâng lên rõ rệt. Ngoài những KN được giáo dục theo trình độ học vấn, HS TH bước đầu đã tích lũy được một số KNS cần thiết, sẽ giúp HS chuyển lên cấp học cao hơn có khả năng thích nghi, hòa nhập và phát triển trong môi trường xã hội đang vận động biến đổi không ngừng. Thành công chủ yếu trong GDKNS cho HS các trường TH quận Bình Tân, TPHCM là đã trang bị cho người học KN ban đầu trong giao tiếp, ứng xử, làm việc nhóm, phân tích, giải quyết tình huống của cuộc sống, xác định mục tiêu cuộc sống, tự học để phát triển... góp phần phát huy KNS để hoàn thành chức trách nhiệm vụ học tập và rèn luyện ở các trường TH. Từ đó đã đạt được một số kết quả sau:

Một là: Các môn khoa học xã hội đã trang bị tri thức cơ bản nền tảng về KNS, định hướng thái độ, trách nhiệm cho người HS rèn luyện KNS.

Hai là: Đội ngũ giáo viên, CBQL, đặc biệt là GV chủ nhiệm lớp thông qua hoạt động GD, đã truyền cho HS những bài học thực tiễn quan trọng về KNS.

Ba là: Bản thân HS cũng ý thức được vai trò của KNS đã tận dụng mọi cơ hội đổi mới phương pháp học tập, tham gia các hoạt động xã hội, phong trào để tự rèn luyện KNS của bản thân.

Như vậy, có thể khẳng định rằng: GDKNS ở các trường TH quận Bình Tân, TPHCM những năm qua đã có những thành công nhất định. Trong đó việc GDKNS cho HS, hòa nhập vào xã hội đang vận động biến đổi nhanh chóng và thể hiện được những KN ban đầu trong giải quyết các mối quan hệ xã hội, tạo được điều kiện để tiếp tục tích lũy kinh nghiệm, KN để phát triển. Tuy nhiên, xét trên phương diện yêu cầu thực tiễn cuộc sống, hoạt động GDKNS cho HS trong quá trình GD KNS ở các trường TH quận Bình Tân, TPHCM vẫn bộc lộ một số hạn chế dẫn đến hiệu quả chưa cao, chưa đáp ứng tốt yêu cầu học tập của HS TH.

Tài liệu tham khảo

1. Ban chấp hành TƯ, *Nghị quyết số 29-NQ/TW của Đảng Cộng sản Việt Nam, Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GD & ĐT.* Hà Nội

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014), *Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT của Bộ GD & ĐT: kèm theo quy định quản lý hoạt động GDKNS và hoạt động GD ngoài giờ lên lớp.* Hà Nội

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014), *Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT của Bộ GD & ĐT: ban hành quy định về QL hoạt động GDKNS và hoạt động GD ngoài giờ chính khóa.* Hà Nội